

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **221/2026/DS-ST**

Ngày: 31/3/2026

V/V tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vui

2. Ông Nguyễn Văn Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Ngọc Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 913/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2025, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2026/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 226/2026/QĐST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần T.

Địa chỉ: Láng H, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D1 - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đức L - Trưởng phòng xử lý nợ khách hàng doanh nghiệp Miền Bắc 2 - Trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý.

Người được ủy quyền lại:

- Ông Nguyễn Thanh D - Chuyên viên xử lý nợ. (xin vắng mặt)

- Ông Nguyễn Văn Đ - Trưởng bộ phận xử lý nợ. (xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Hùng V, phường MT, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng B, sinh năm 1982. (vắng mặt không lý do)

Địa chỉ: Nguyễn H, khu phố M, phường LT, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện ngày 26 tháng 7 năm 2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần T trình bày:***

Anh B đã vay vốn của Ngân hàng TMCP T theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2410244115989, hồ sơ giải ngân số LD2430400872, ngày giải ngân: 30/10/2024, hạn mức vay: 200.000.000 đồng, thời hạn vay: 60 tháng, mục đích vay: Phục vụ nhu cầu đời sống, lãi suất cố định trong suốt thời hạn vay tối đa là 28%/năm. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh B đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 15/12/2024 nên khoản vay nêu trên đã bị chuyển sang nợ quá hạn với lãi suất quá hạn. Nay Ngân hàng TMCP T yêu cầu anh B trả số tiền nợ gốc là 178.299.999 đồng và nợ lãi tạm tính đến ngày 30/3/2026 là 51.410.741 đồng, tổng cộng là 229.710.740 đồng, thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra, kể từ ngày 31/3/2026, anh B còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ.

**** Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Hoàng B không đến Tòa án, không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn dù đã được Tòa án tiến hành triệu tập và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng.***

**** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Tháp phát biểu ý kiến như sau:***

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 100, 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ tranh chấp giữa các bên đương sự là tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” cần được xem xét, giải quyết theo quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của nguyên đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt không lý do dù đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt hai bên đương sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nhận thấy:

- Bị đơn anh B vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và không gửi văn bản trình bày ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đối chiếu với quy định tại Điều 91 và khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự xem như bị đơn tự từ bỏ quyền chứng minh và mặc nhiên thừa nhận các tài liệu, chứng cứ do phía nguyên đơn cung cấp.

- Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Anh B có vay tiền của Ngân hàng thương mại cổ phần T theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2410244115989, hồ sơ giải ngân số LD2430400872, ngày giải ngân: 30/10/2024, hạn mức vay: 200.000.000 đồng, thời hạn vay: 60 tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh B đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ ngày 15/12/2024, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ngân hàng và dù ngân hàng đã thông báo thu hồi nợ trước hạn nhưng anh B vẫn không thanh toán nợ theo yêu cầu của ngân hàng nên việc ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh có nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh như nêu trên là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 100 và Điều 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 nên được chấp nhận.

- Kể từ ngày 31/3/2026, anh B còn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần T tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí là 11.485.600 đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Nguyên đơn không phải chịu án phí nên được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Tháp là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 100 và Điều 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024;

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần T.

- Buộc anh Nguyễn Hoàng B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần T tổng số tiền nợ là **229.710.740 đồng** (Hai trăm hai mươi chín triệu bảy trăm mười nghìn bảy trăm bốn mươi đồng), trong đó: nợ gốc là 178.299.999 đồng và nợ lãi tạm tính đến ngày 30/3/2026 là 51.410.741 đồng.

- Kể từ ngày 31/3/2026, anh B còn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần T tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh B phải nộp 11.485.600 đồng.

- Hoàn lại Ngân hàng thương mại cổ phần T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.118.757 đồng theo biên lai thu số 0010657 ngày 16/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV.2 - Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Đương sự;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Bích Thiên

